

DANH SÁCH GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2- 2021-2022

42

37

42

37

42

37

Stt	Họ và tên		Sáng thứ 2 14/03	Chiều thứ 2 14/03	Sáng thứ 7 19/03	Chiều thứ 7 19/03	Sáng thứ 2 21/03	Chiều thứ 2 21/03	Tổng cộng
			Văn 12-11 Hóa -Địa 12-11	Lý- Địa10-11 Văn 10-11	Lý- Sử 12-11 Sinh- GDCD 12-11	Hóa- Sử 10-11 Sinh- GDCD 10-11	Toán 12-11 NN1 -12-11	Toán 10-11 NN1 -10-11	
1	Cao Hải Thương	Toán		X				X	
2	Đỗ Thị Hoàng Oanh	Toán		X				X	
3	Đồng Văn Đạt	Toán			X		X	X	
4	Dương Thị Mộng Huyền	Toán	X	X	X	X	X	X	
5	Hà Vũ Kiều Giang	Toán				X			
6	Huỳnh Phi Long	Toán		X				X	
7	Huỳnh Thắng	Toán			X	X			
8	Lê Thị Phương Viên	Toán		X				X	
9	Lương Anh Ngọc	Toán			X				
10	Ngô Thanh Huy	Toán			X				
11	Nguyễn Đình Tùng	Toán	X		X		X		
12	Nguyễn Hoàng Thông	Toán	X				X		
13	Nguyễn Minh Khải	Toán				X			
14	Nguyễn Thị Thùy Trang	Toán			X	X			
15	Nguyễn Trần Khánh Bảo	Toán							
16	Nguyễn Trường Sinh	Toán	X				X		
17	Phạm Thị Hồng Thư	Toán				X			
18	Phạm Thị Mỹ Hạnh	Toán				X			
19	Thái Quang Trãi	Toán			X				
20	Trần Thị Thanh Ngân	Toán			X	X			
21	Trần Văn Toàn	Toán			X		X	X	
22	Trương Tấn Duy	Toán			X				
23	Võ Thanh Long	Toán	X	X			X	X	
24	Vũ Thị Kim Chi	Toán	X		X		X		
25	Đỗ Văn Tuấn	Lý							
26	Đoàn Thị Mỹ Diệu	Lý	X	X	X	X	X	X	
27	Huỳnh Minh Hải	Lý	X		X		X		
28	Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc	Lý	X				X		
29	Lê Thị Ngọc Dung	Lý	X				X		

Stt	Họ và tên		Sáng thứ 2 14/03	Chiều thứ 2 14/03	Sáng thứ 7 19/03	Chiều thứ 7 19/03	Sáng thứ 2 21/03	Chiều thứ 2 21/03	Tổng cộng
			Văn 12-11 Hóa -Địa 12-11	Lý- Địa10-11 Văn 10-11	Lý- Sử 12-11 Sinh- GDCD 12-11	Hóa- Sử 10-11 Sinh- GDCD 10-11	Toán 12-11 NN1 -12-11	Toán 10-11 NN1 -10-11	
30	Nguyễn Đăng Khoa	Lý							
31	Nguyễn Minh Ngọc	Lý		X	X			X	
32	Nguyễn Ngọc Hương Mỹ	Lý		X	X				
33	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Lý	X				X		
34	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Lý			X				
35	Nguyễn Thị Quỳnh	Lý							
36	Nguyễn Thị Thùy Dương	Lý	X	X	X		X	X	
37	Nguyễn Trung Ân	Lý							
38	Nguyễn Văn Tường	Lý			X	X			
39	Phan Thị Hải Dương	Lý	X		X	X			
40	Bùi Thị Khánh Bình	Hóa				X	X		
41	Đào Nguyên Thùy	Hóa	X				X		
42	Liên Hồng Nguyên	Hóa	X	X		X		X	
43	Nguyễn Công Thái Sơn	Hóa	X	X	X	X	X	X	
44	Nguyễn Hữu Hậu	Hóa			X	X			
45	Nguyễn Kim Thiên Phúc	Hóa	X	X		X		X	
46	Nguyễn Thanh Phong	Hóa				X			
47	Nguyễn Thị Hồng Loan	Hóa	X	X	X	X	X	X	
48	Nguyễn Thị Ngọc Thơ	Hóa	X			X	X		
49	Nguyễn Tường Châu	Hóa	X		X		X		
50	Phan Thị Minh Nguyệt	Hóa		X				X	
51	Phan Thị Viễn Ân	Hóa	X				X		
52	Trần Anh Tuấn	Hóa		X	X	X		X	
53	Trần Hữu Lâm	Hóa			X				
54	Trần Phương Thảo	Hóa		X				X	
55	Bùi Thị Thanh Hiếu	Sinh				X			
56	Mạch Khánh Linh	Sinh	X				X		
57	Nguyễn Hoàng Minh Quang	Sinh			X	X			
58	Nguyễn Thị Kim Mai	Sinh	X				X		
59	Nguyễn Thùy Trang	Sinh	X				X		
60	Phạm Thị Hồng Ngoan	Sinh	X	X	X	X	X	X	
61	Phạm Thị Kim Sa	Sinh	X		X	X	X		
62	Phạm Thị Thu Trang	Sinh		X				X	

Stt	Họ và tên		Sáng thứ 2 14/03	Chiều thứ 2 14/03	Sáng thứ 7 19/03	Chiều thứ 7 19/03	Sáng thứ 2 21/03	Chiều thứ 2 21/03	Tổng cộng
			Văn 12-11 Hóa -Địa 12-11	Lý- Địa10-11 Văn 10-11	Lý- Sử 12-11 Sinh- GDCD 12-11	Hóa- Sử 10-11 Sinh- GDCD 10-11	Toán 12-11 NN1 -12-11	Toán 10-11 NN1 -10-11	
63	Trần Thụy Đông Hòa	Sinh		X	X			X	
64	Võ Ngọc Lê Khanh	Sinh			X	X			
65	Võ Thị Ánh Vân	Sinh	X	X			X	X	
66	Vũ Thùy Dung	Sinh	X	X	X	X	X	X	
67	Lương Nguyễn Thu Tâm	Công nghệ		X		X		X	
68	Nguyễn Sung Túc	Công nghệ							
69	Nguyễn Thị Hằng	Công nghệ			X				
70	Nguyễn Thị Hiếu	Công nghệ		X		X		X	
71	Tất Hùng	Công nghệ							
72	Thái Thị Tuyết Mơ	Công nghệ		X	X	X		X	
73	Tô Thị Ngần	Công nghệ		X		X		X	
74	Báo Trung Thoảng	GDQP	X	X	X	X	X	X	
75	Ngô Thị Duyên	GDQP	X	X				X	
76	Nguyễn Trung	GDQP	X		X	X			
77	Võ Thị Linh	GDQP				X	X		
78	Võ Văn Thấy	GDQP							
79	Đặng Khánh Chương	GDQP	X	X	X	X		X	
80	Bùi Thị Kim Nga	Văn		X				X	
81	Đặng Thị Uyên	Văn	X				X		
82	Đỗ Bảo Thúy	Văn	X	X			X	X	
83	Đỗ Đức Thái	Văn		X	X	X			
84	Đỗ Phúc Uyển	Văn	X	X			X	X	
85	Đoàn Minh Quốc	Văn			X		X		
86	Đồng Văn Đẹp	Văn	X				X		
87	Hồ Thị Hồng	Văn			X	X	X		
88	Huỳnh Thị Huỳnh Anh	Văn		X		X	X	X	
89	Lê Thị Ánh Tuyết	Văn	X	X				X	
90	Nguyễn Thị Quế Vân	Văn							
91	Phạm Ngọc Ánh Tuyết	Văn		X				X	
92	Phạm Nguyễn Thúy Ly	Văn			X	X			
93	Phạm Thị Bích Thoa	Văn	X	X			X	X	
94	Phạm Thị Hòa	Văn	X				X		
95	Thái Vĩnh Thụy	Văn	X				X		

Stt	Họ và tên		Sáng thứ 2 14/03	Chiều thứ 2 14/03	Sáng thứ 7 19/03	Chiều thứ 7 19/03	Sáng thứ 2 21/03	Chiều thứ 2 21/03	Tổng cộng
			Văn 12-11 Hóa -Địa 12-11	Lý- Địa10-11 Văn 10-11	Lý- Sử 12-11 Sinh- GDCD 12-11	Hóa- Sử 10-11 Sinh- GDCD 10-11	Toán 12-11 NN1 -12-11	Toán 10-11 NN1 -10-11	
96	Trương Thị Kim Ngọc	Văn		X				X	
97	Võ Thị Minh Lộc	Văn	X	X			X		
98	Vũ Hải Song Quyên	Văn					X		
99	Nguyễn Diệu Linh	Văn		X	X	X		X	
100	Bùi Khánh Ngọc	Văn		X	X	X		X	
101	Bùi Thị Nương	Sử		X				X	
102	Đỗ Thị Xuân Thúy	Sử	X			X	X		
103	Giang Hoàng Thái	Sử		X	X	X		X	
104	Ngô Thị Thanh Hải	Sử	X		X	X	X		
105	Nguyễn Hoàng Lệ Hằng	Sử			X				
106	Nguyễn Thị Bối Bối	Sử	X		X	X	X		
107	Trương Mỹ Trinh	Sử	X	X	X	X	X	X	
108	Vũ Thị Minh	Sử	X		X		X		
109	Bùi Thị Thu Hồng	Địa	X	X				X	
110	Huỳnh Nguyễn Nhật Minh	Địa		X	X	X		X	
111	Huỳnh Thanh Long	Địa			X				
112	La Yến Nhi	Địa		X		X		X	
113	Lưu Thị Ngọc Bích	Địa	X		X		X		
114	Nguyễn Ngọc Hoàng Vân	Địa	X	X		X		X	
115	Nguyễn Thị Thùy Linh	Địa	X	X			X	X	
116	Phạm Thị Kiều Oanh	Địa	X	X		X		X	
117	Hoàng Tôn Minh Thư	GDCD			X				
118	Huỳnh Thị Quế Anh	GDCD		X	X	X		X	
119	Ngô Thanh Thủy	GDCD			X				
120	Phạm Lê Thanh Thảo	GDCD				X			
121	Tạ Công Minh	GDCD							
122	Võ Thị Hậu	GDCD	X		X	X	X		
123	Vũ Ngọc Lộc	GDCD			X				
124	Đỗ Minh Tân	N ngữ	X		X		X		
125	Lê Thanh Sơn	N ngữ	X				X	X	
126	Lê Thị Kim Chi	N ngữ	X				X		
127	Lương Trần Ngọc Quỳnh	N ngữ	X			X	X		
128	Lưu Thị Đoàn Khánh	N ngữ		X			X	X	

Stt	Họ và tên		Sáng thứ 2 14/03	Chiều thứ 2 14/03	Sáng thứ 7 19/03	Chiều thứ 7 19/03	Sáng thứ 2 21/03	Chiều thứ 2 21/03	Tổng cộng
			Văn 12-11 Hóa -Địa 12-11	Lý- Địa10-11 Văn 10-11	Lý- Sử 12-11 Sinh- GDCD 12-11	Hóa- Sử 10-11 Sinh- GDCD 10-11	Toán 12-11 NN1 -12-11	Toán 10-11 NN1 -10-11	
129	Lý Tuyết Loan	N ngữ	X	X		X	X	X	
130	Nguyễn Công Danh	N ngữ	X			X			
131	Nguyễn Kim Hương Giang	N ngữ		X	X	X		X	
132	Nguyễn Mạnh Hùng	N ngữ							
133	Nguyễn Thành Đức	N ngữ			X				
134	Nguyễn Thị Hà	N ngữ				X		X	
135	Nguyễn Thị Kim Liên	N ngữ			X		X		
136	Nguyễn Thị Thanh Thảo (AV)	N ngữ							
137	Nguyễn Thị Thanh Thủy	N ngữ	X				X		
138	Phạm Hùng	N ngữ	X	X	X	X	X	X	
139	Phạm Ngọc Hân	N ngữ		X			X	X	
140	Trần Thị Kim Ngân	N ngữ	X	X		X	X	X	
141	Trần Thị Quỳnh Trâm	N ngữ		X				X	
142	Trịnh Quốc Anh	N ngữ	X		X	X	X		
143	Võ Hoàng Sa	N ngữ	X				X		
144	Nguyễn Văn Khoa	Ngoại ngữ 2		X	X	X	X		
145	Đỗ Thị Kim Nguyên	T Dục			X	X			
146	Khổng Thị Như Mai	T Dục	X				X		
147	Lý Hoàng Nam	T Dục							
148	Nguyễn Thanh Tuấn	T Dục							
149	Nguyễn Thị Hiền Thanh	T Dục							
150	Nguyễn Trung Quân	T Dục	X			X	X		
151	Nguyễn Văn Hào	T Dục							
152	Nguyễn Xuân Tường	T Dục							
153	Trần Lê Thế Duy	T Dục							
154	Võ Thị Mỹ Linh	T Dục							
155	Bùi Ngọc Minh Thư	Tin							
156	Huỳnh Liên Phát	Tin		X		X		X	
157	Lê Công Chánh	Tin			X				
158	Nguyễn Kim Dung	Tin		X				X	
159	Nguyễn Lê Thảo Trâm	Tin							
160	Nguyễn Ngọc Minh	Tin			X	X			
161	Nguyễn Thị Hoài Thanh	Tin			X	X			

Stt	Họ và tên		Sáng thứ 2 14/03	Chiều thứ 2 14/03	Sáng thứ 7 19/03	Chiều thứ 7 19/03	Sáng thứ 2 21/03	Chiều thứ 2 21/03	Tổng cộng
			Văn 12-11 Hóa -Địa 12-11	Lý- Địa10-11 Văn 10-11	Lý- Sử 12-11 Sinh- GDCD 12-11	Hóa- Sử 10-11 Sinh- GDCD 10-11	Toán 12-11 NN1 -12-11	Toán 10-11 NN1 -10-11	
162	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Tin		X				X	
163	Nguyễn Phan Thùy Trang	Nghề -TCMN	X			X	X		
164	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Nghề -TCMN							